TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 -THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 13/2025/QĐST–DS	*Thái Nguyên, ngày 07 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Sái Đức Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Viện; Ông Lê Văn Ninh.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 198/2024/TLST-DS, ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc "*Tranh chấp về buộc tháo dỡ và di dời tài sản trên đất*".

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) MTV Xi Măng Quang S- Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Quang S, chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ trụ sở: Thôn Đ, xã Q, tỉnh Thái Nguyên.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Trần Đức M, Chuyên viên pháp chế công ty Luật trách nhiệm hữu hạn H&M.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H – Luật sư.

Địa chỉ: Công ty Luật TNHH H&M, số 05 Láng Hạ, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Tổng Công ty Điện lực M-Người đại diện: Ông Nguyễn Đức T, chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Số 20 Trần Nguyên H, phường H, TP. Hà Nội.

Uỷ quyền cho Công ty điện lực T - Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Hồ N, chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Ngô Trần H, chức vụ: Phó Giám đốc. Địa chỉ trụ sở: Số 31, đường H, phường P, tỉnh Thái Nguyên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Lê Vĩnh T- Luật sư Trung tâm tư vấn Pháp Luật Học viện Tư pháp và bà Khổng Khánh L-Cán bộ Trung tâm.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể:

2.1 Về trách nhiệm di dời đường dây 110kV trong hành lang đường bê tông của Công ty Xi măng Q: Tổng Công ty Điện lực M – Uỷ quyền cho Công ty Điện lực T có trách nhiệm di dời 684m đường dây trung áp 110kV Quang S trong quý IV năm 2025 theo đúng cam kết tại văn bản số 439/PCTN-TTBVPC ngày 25/7/2025 của Công ty Điện lực T V/v di chuyển 684m đường dây trung áp sau trạm biến áp 110kV Q. Hệ thống đường dây phải di chuyển có thông số: Chiều dài tuyến 684m; Điện áp định mức 35kV; Số mạch: 01 mạch; Kết cấu lưới điện: đường dây trên không 3 pha - 3 dây, cột bê tông ly tâm cao 18 mét, cách đường từ 4 - 5m; Số cột: 11 cột, từ cột số "34 đến cột số 44". Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, tỉnh Thái Nguyên.

2.2 Về chi phí tố tụng các bên thoả thuận: Tổng chi phí xem xét thẩm định là 10.900.000đ (Mười triệu chín trăm nghìn đồng), Công ty TNHH MTV Xi Măng Q phải chịu 5.450.000đ (Năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), đã nộp 10.900.000 đồng; Tổng Công ty Điện lực M - Uỷ quyền cho Công ty điện lực T phải chịu 5.450.000đ (Năm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) và có trách nhiệm thanh toán cho cho Công ty TNHH MTV Xi Măng Quang Sơn số tiền này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3 Về án phí: Công ty TNHH MTV Xi Măng Q phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003406 ngày 04/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Trả lại cho Công ty TNHH MTV Xi Măng Q 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí còn lại. Tổng Công ty Điện lực M - Uỷ quyền cho Công ty điện lực T chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 1- Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: VP, HS.

Sái Đức Trung

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên
- UBND phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Chu Thị Bích Hiền